

1. Chị: Nguyễn Thị Thu L, Sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Trú tại: Khối 9 TT H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

2. Chị: Nguyễn Thị P, Sinh năm: 1976. Vắng mặt.

Trú tại: Khối 8 TT H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

3. Chị: Chu Thị H, Sinh năm: 1976. Vắng mặt.

Trú tại: Khối 2 TT H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Ông: Võ Văn H, Sinh năm: 1959. Có mặt.

Trú tại: Xóm Thái Sơn, xã N Thái, huyện H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/7/2018 đến ngày 07/8/2018, Võ Văn N liên tiếp thực hiện 03 hành vi phạm tội trên địa bàn thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 27/7/2018, Võ Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát: 37N1-278.30 từ nhà ở xã N Thái, huyện H xuống thị trấn H, huyện H. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa Tuấn Anh tại khối 3, thị trấn H, huyện H thì phát hiện trong hộc xe của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision của chị Nguyễn Thị Thu L (1981), trú tại khối 9, thị trấn H, huyện H đang dựng bên lề đường có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J3Pro màu vàng. Quan sát không có ai để ý nên Võ Văn N đã lấy trộm chiếc điện thoại rồi điều khiển xe máy đi về nhà và tháo, lắp thẻ sim mới để sử dụng.

Hành vi thứ 02: Khoảng 16 giờ ngày 02/8/2018, Võ Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát: 37N1-278.30 từ nhà ở xã N, huyện H xuống thị trấn H, huyện H. Khi đi qua Ngã tư thị trấn H thì phát hiện chị Nguyễn Thị P (1976), trú tại khối 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An đang điều khiển chiếc xe máy Honda ViSion màu đỏ, trước hộc xe có để 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng nên N điều khiển xe bám theo. Khi đến khối 3, thị trấn H, huyện H, thấy chị P đi chậm nên N đã điều khiển xe vượt lên rồi dùng tay giật lấy chiếc điện thoại đang để trong hộc xe và điều khiển xe máy bỏ chạy

theo hướng ra đường mòn Hồ Chí Minh để về nhà. Chiếc điện thoại Võ Văn N cướp giật được không cài mật khẩu máy nên N dễ sử dụng.

Hành vi thứ 03: Khoảng 08 giờ ngày 07/8/2018, Võ Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát: 37N1-278.30 từ nhà ở xã N Thái, huyện H xuống thị trấn H, huyện H để tìm xem có ai sơ hở thì chiếm đoạt tài sản. Khi đến khu vực gần quán tạp hóa Phương Thuận thuộc khối 8, thị trấn H, huyện H thì Võ Văn N phát hiện trong hộc xe của chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha NoVo màu đỏ đen của chị Chu Thị H (1976), trú tại khối 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An đang dựng bên lề đường có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y53-1606 màu vàng nên đã lấy trộm chiếc điện thoại rồi điều khiển xe theo hướng đi đến xã N Hoàn. Sau đó, chị H đã phát hiện N lấy trộm chiếc điện thoại của mình nên truy hô người dân đuổi bắt, đồng thời báo Công an huyện H để truy bắt. Đến 10 giờ 15 phút thì tổ công tác Công an huyện H bắt được đối tượng, cùng toàn bộ tang vật của vụ án nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về Cơ quan CSĐT Công an huyện H để điều tra làm rõ. (Bút lục: 04-05; 51-66 HSVA).

Tại bản kết luận định giá số 24/KLĐG ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện H, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5 – 1606 màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt thì tài sản đưa ra định giá còn 80 % giá trị sử dụng, có trị giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 loại 32GB, màn hình cảm ứng, màu vàng trắng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt thì tài sản đưa ra định giá còn 70 % giá trị sử dụng, có trị giá 5.600.000 đồng (*Năm triệu sáu nghìn đồng*).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt thì tài sản đưa ra định giá còn 85 % giá trị sử dụng, có trị giá 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 56/VKS- HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Võ Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Nghệ An để xét xử về các tội “Cướp giật tài sản”; “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Điểm d, Khoản 2, Điều 171 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Võ Văn N mức án tù 36 đến 42 tháng tù. Về tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Võ Văn N mức án tù 09 đến 12 tháng tù. Về tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng: Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Võ Văn N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 45 đến 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*” và tại khoản 5 Điều 173 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy: Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp chủ yếu từ việc chăn nuôi và sản xuất nông nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Võ Văn N 01(Một)mũ bảo hiểm màu xám; 01 (Một) chiếc áo sơ mi màu trắng , có hoa văn màu đen; 01 (một) chiếc khẩu trang màu đen có kẻ sọc ka rô; 01 (Một) chiếc áo phông có nhiều màu đỏ, tím than, trắng cỡ áo “M”, phía trước ngực bên trái có biểu tượng con gà, phía sau áo có ghi dòng chữ “ Nguyễn Huệ”, số “ 15”, dưới có dòng chữ “ FCK10B”, đã qua sử dụng là vật chứng thu giữ khi bắt giữ bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQD 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố không có khai nại gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp của các bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 02/8/2018, Tại khối 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Võ Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát: 37N1-278.30, thấy chị Nguyễn Thị Phương đang điều khiển chiếc xe máy Honda ViSion màu đỏ, trước học xe có để 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng nên N điều khiển xe bám theo, khi thấy chị P đi chậm nên N đã điều khiển xe vượt lên rồi dùng tay giật lấy 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 loại 32GB, màn hình cảm ứng, màu vàng trắng đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị Phương (SN 1976), trú tại: Khối 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An, có trị giá 5.600.000 đồng (*Năm triệu sáu nghìn đồng*) và điều khiển xe máy bỏ chạy theo hướng ra đường mòn Hồ Chí Minh để về nhà. Như vậy, bị cáo N đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội

Ngoài ra: vào ngày 27/7/2018, tại cửa hàng tạp hóa Tuấn Anh tại khối 3 thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An lợi dụng sơ hở của Nguyễn Thị Thu Lan. Võ Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, của chị Nguyễn Thị Thu Lan (SN 1981), trú tại: Khối 9, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An, có trị giá 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Vào ngày 07/8/2018, tại khu vực cửa hàng tạp hóa Phương Thuận, tại khối 8 thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An lợi dụng sơ hở của chị Chu Thị Hương. Võ Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5 – 1606, màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, của chị Chu Thị Hương (SN 1976), trú tại: Khối 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An, có trị giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản do hai hành vi trộm cắp tài sản mà Võ Văn N đã thực hiện là: 5.800.000 đồng. (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*)

Tại Điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định:

1- “ *Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a)

d) *Dùng thủ đoạn nguy hiểm.....*”.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy các hành vi phạm tội trên của bị cáo Võ Văn N đã phạm vào các tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 và khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Chỉ trong một thời gian ngắn từ ngày 27/7/2018 đến ngày 07/8/2018 bị cáo đã thực hiện 01 hành vi cướp giật tài sản, 02 hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo lắng trước tệ nạn trộm cắp tài sản, không yên tâm trong cuộc sống.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhưng do háms lợi, nhằm thu lợi bất chính, kiểms tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản của người khác. Mặt khác bị cáo là đối tượng đã từng bị pháp luật trừng trị (Mặc dù đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự giáo dục, răn đe mình mà tiếp tục phạm tội, Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, phạm tội nhiều lần, Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội của bị cáo và việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ thời gian giáo dục bị cáo và làm gương cho những đối tượng khác đang có ý đồ tương tự. Song cũng cần xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Văn N phải chịu 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội trộm cắp tài sản là phạm tội hai lần trở lên.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*” và tại khoản 5 Điều 173 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy: Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp chủ yếu từ việc chăn nuôi và sản xuất nông nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại các tài sản bị mất không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội Đồng xét xử miễn xét.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra có thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5 – 1606 màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 loại 32GB, màn hình cảm ứng, màu vàng trắng đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, biển kiểm soát: 37N1-278.30 và thu giữ của bị cáo Võ Văn N 01(Một)mũ bảo hiểm màu xám; 01 (Một) chiếc áo sơ mi màu trắng , có hoa văn màu đen; 01 (một) chiếc khẩu trang màu đen có kẻ sọc ka rô; 01 (Một) chiếc áo phông có nhiều màu đỏ, tím than, trắng cỡ áo “M”, phía trước ngực bên trái có biểu tượng con gà, phía sau áo có ghi dòng chữ “Nguyễn Huệ”, số “ 15”, dưới có dòng chữ “ FCK10B”, đã qua sử dụng

Xét thấy: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5 – 1606 màn

hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 loại 32GB, màn hình cảm ứng, màu vàng trắng đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màn hình cảm ứng, màu vàng đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát: 37N1-278.30. Cơ quan Điều tra Công an huyện H đã trả lại cho các bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan là đúng theo quy định của pháp luật.

= 01(Một)mũ bảo hiểm màu xám; 01 (Một) chiếc áo sơ mi màu trắng , có hoa văn màu đen; 01 (một) chiếc khẩu trang màu đen có kẻ sọc ka rô; 01 (Một) chiếc áo phông có nhiều màu đỏ, tím than, trắng cỡ áo “M”, phía trước ngực bên trái có biểu tượng con gà, phía sau áo có ghi dòng chữ “ Nguyễn Huệ”, số “ 15”, dưới có dòng chữ “ FCK10B”, đã qua sử dụng là vật chứng thu giữ khi bắt giữ bị cáo. Xét thấy những vật chứng đó không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đang còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Võ Văn N phạm vào tội “ **Cướp giật tài sản**”; và
“ **Trộm cắp tài sản**”

2-Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm d, Khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: **Võ Văn N** **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Về tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: **Võ Văn N** **12** (Mười hai) tháng tù. Về tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng: Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo **Võ Văn N** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội **54** (Năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2018.

3-Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho **Võ Văn N** 01(Một)mũ bảo hiểm màu xám; 01 (Một) chiếc áo sơ mi màu trắng , có hoa văn màu đen; 01 (một) chiếc khẩu trang màu đen có kẻ sọc ka rô; 01 (Một) chiếc áo phông có nhiều màu đỏ, tím than, trắng cỡ áo “M”, phía trước ngực bên trái có biểu tượng con gà, phía sau áo có ghi dòng chữ “ Nguyễn Huệ”, số “

15”, dưới có dòng chữ “ FCK10B”, đã qua sử dụng là vật chứng thu giữ khi bắt giữ bị cáo. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Nghệ An lập vào ngày 13/9/2018.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện H
- Công an huyện H.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện H.
- Bị cáo
- Các bị hại
- Người có quyền lợi, N vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoan